

KẾ HOẠCH DẪN TÀU

Tất cả các khu vực - Ngày :07-05-2025

Số TT	POB	Tên Tàu	Quốc tịch	Tổng dung tích (GRT)	Chiều dài lớn nhất (LOA)	Vị trí tàu đang neo đậu	Vị trí dự kiến dẫn đến	Hoa tiêu dẫn tàu		Họ tên hoa tiêu thực tập	Ghi chú
								Họ tên	Hạng hoa tiêu		
1	00:30	Khu vực Đà Nẵng HAIAN TIME	VIET NAM	13.267	162	TS3	P/S	Nguyễn Như Hán	NH		
2	10:30	HẢI HẢ 558	VIET NAM	1.573	79	Petec Liên Chiều	P/S	Lê Phạm Quang Huy	H3		
3	16:00	CA KOBE	HONG KONG	9.984	148	P/S	TS4	Huỳnh Ngọc Thanh Trung	NH		
4	16:30	GROVE ISLAND	PANAMA	41.838	200	P/S	TS1A	Phan Văn Vinh	NH		
5	18:00	EVER WIN	Singapore	27.145	172	P/S	TS3	Trần Cơ	NH		
6	20:15	CA KOBE	HONG KONG	9.984	148	TS4	P/S	Phạm Đình Thi	NH		
7	21:15	EVER OPUS	PANAMA	27.025	195	P/S	TS4	Phạm Đình Thi	NH		
8	10:30	Khu vực Quảng Nam DS SUCCESS	PANAMA	10.281	141	P/S	Tam Hiệp	Hồ Quang Tùng	H1		
9	15:00	SITC SHANGHAI	HONG KONG	17.119	172	P/S	Tam Hiệp	Hồ Quang Tùng	H1		
10	17:00	DE LONG	PANAMA	12.527	158	Tam Hiệp	P/S	Hồ Quang Tùng	H1		
11	20:30	TRƯỜNG HAI STAR 2	VIET NAM	2.998	90	P/S	Tam Hiệp	Lê Trần Khánh Hiệp	H3		
12	00:15	Khu Vực Quảng Ngãi SAIGON STAR	VIET NAM	4.125	103	P/S	J4	Hồ Quang Tùng	H1		
13	01:15	LONG PHÚ 11	VIET NAM	5.448	114	J1	P/S	Hồ Quang Tùng	H1		
14	05:30	MẠNH HẢI PHÁT 36	VIET NAM	2.109	80	P/S	Hòa Phát 1	Lê Trần Khánh Hiệp	H3		
15	07:30	PVT MERCURY	VIET NAM	57.672	245	P/S	Phao SPM	Nguyễn Hồng Minh	NH		
16	09:00	SAI GON SKY	VIET NAM	5.036	118	J2	P/S	Huỳnh Tấn Thiện	NH		
17	12:30	SAIGON STAR	VIET NAM	4.125	103	J4	P/S	Đỗ Văn Lợi	NH		
18	13:30	PTS HAI PHONG 02	VIET NAM	3.166	100	P/S	J4	Đỗ Văn Lợi	NH		
19	14:45	QUANG VINH STAR	VIET NAM	5.355	113	P/S	J2	Đỗ Văn Lợi	NH		
20	15:45	TÙNG LINH 08	VIET NAM	1.598	80	J3	P/S	Đỗ Văn Lợi	NH		
21	16:45	PHÚ ĐẠT 16	VIET NAM	4.482	110	P/S	J3	Đỗ Văn Lợi	NH		
22	17:00	UNIVERSAL GLORIA	PANAMA	48.191	229	P/S	PTSC	Phan Minh Cảnh	NH		
23	20:00	PHƯƠNG NAM 98	VIET NAM	2.772	80	Bến Tàu Lai - Hòa Phát	P/S	Huỳnh Tấn Thiện	NH		

Đà Nẵng, Ngày 8 tháng 5 năm 2025
TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG HOA TIÊU- PHƯƠNG TIỆN

Hoàng Việt